

Số: 340/QĐ-UBND

Bạc Liêu, ngày 28 tháng 02 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố thủ tục hành chính lĩnh vực biển mới ban hành thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bạc Liêu

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 05/2014/TT-BTP ngày 07 tháng 02 năm 2014 của Bộ Tư pháp hướng dẫn công bố, niêm yết thủ tục hành chính và báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định 634/QĐ-BTNMT ngày 29 tháng 3 năm 2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này 04 (bốn) thủ tục hành chính lĩnh vực biển mới ban hành thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bạc Liêu.

Điều 2. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường tổ chức thực hiện theo thẩm quyền; thông báo 04 thủ tục hành chính mới ban hành đến các cá nhân, tổ chức có liên quan và Ủy ban nhân dân cấp huyện.

Điều 3. Chánh văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp;
- Cục KSTTHC (để báo cáo);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Cổng TT điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NC (T-35).

KT CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Minh Chiến

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC BIÊN MỚI BAN HÀNH THUỘC
THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
TỈNH BẠC LIÊU**

*(Ban hành theo Quyết định số 340/QĐ-UBND ngày 28 tháng 02 năm 2017
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu)*

PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH

STT	Tên thủ tục hành chính
1	Giao khu vực biển
2	Gia hạn quyết định giao khu vực biển
3	Sửa đổi, bổ sung quyết định giao khu vực biển
4	Trả lại khu vực biển

PHẦN II. NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Thủ tục: Giao khu vực biển

Trình tự thực hiện:

Bước 1: Nộp hồ sơ

Tổ chức, cá nhân đề nghị giao khu vực biển nộp 02 bộ hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và giao trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) của Sở Tài nguyên và Môi trường-tỉnh Bạc Liêu.

Bước 2: Kiểm tra hồ sơ

Bộ phận tiếp nhận và giao trả kết quả giải quyết TTHC của Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm kiểm tra thành phần, nội dung của hồ sơ. Trường hợp hồ sơ theo đúng quy định thì ban hành văn bản tiếp nhận và ra Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả giải quyết TTHC. Trường hợp hồ sơ chưa đúng quy định, Sở Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn một lần bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân để bổ sung, hoàn thiện.

Bước 3: Thẩm định hồ sơ

Khi hồ sơ hợp lệ, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC chuyển hồ sơ đến Chi Cục biển thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định hồ sơ và tham mưu Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường ban hành Tờ trình trình Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu xem xét.

Trường hợp cần thiết, gửi văn bản lấy ý kiến của các cơ quan có liên quan, tổ chức kiểm tra thực địa.

Bước 4: Trình, giải quyết hồ sơ

Sở Tài nguyên và Môi trường trình Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu xem xét, ra quyết định giao khu vực biển. Trong trường hợp không ra quyết định thì phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

Bước 5: Thông báo và trả kết quả hồ sơ

- Sở Tài nguyên và Môi trường thông báo cho tổ chức, cá nhân để nhận kết quả và thực hiện các nghĩa vụ liên quan.

- Tổ chức, cá nhân đến ngày hẹn ghi trong Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Tài nguyên và Môi trường nộp phí, lệ phí, ký nhận kết quả thủ tục hành chính và nộp lại Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả.

- Trong thời gian không quá 03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được Quyết định giao khu vực biển do Sở Tài nguyên và Môi trường chuyển đến; căn cứ vào tiền sử dụng khu vực biển đã ghi trong quyết định giao khu vực biển, cơ quan thuế ban hành Thông báo nộp tiền sử dụng khu vực biển và gửi tổ chức, cá nhân được giao khu vực biển.

** Địa chỉ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC: Số 78, Lê Duẩn, phường 1, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.*

* Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ; Chiều từ 13 giờ đến 17 giờ (trừ thứ 7, chủ nhật và ngày lễ nghỉ).

Cách thức thực hiện:

Cách thức nộp hồ sơ: Trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện.

Cách thức nhận kết quả giải quyết hồ sơ: Nhận trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và giao trả kết quả giải quyết TTHC của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bạc Liêu.

Thành phần, số lượng hồ sơ:

* Thành phần hồ sơ:

- Đơn đề nghị giao khu vực biển lập theo mẫu;
- Giấy chứng nhận đầu tư, giấy phép hoặc quyết định cho phép khai thác, sử dụng tài nguyên biển trong khu vực biển đề nghị giao của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền;
- Báo cáo đánh giá tác động môi trường, bản cam kết bảo vệ môi trường hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên biển ở khu vực biển đề nghị giao được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền phê duyệt;
- Bản đồ khu vực biển đề nghị giao lập theo mẫu.

* Số lượng hồ sơ: 02 bộ.

Thời hạn giải quyết:

- Thời hạn kiểm tra hồ sơ: Không quá năm (05) ngày làm việc, cơ quan tiếp nhận có trách nhiệm kiểm tra hồ sơ.

- Thời hạn tiến hành thẩm định: không quá 45 ngày kể từ ngày ra văn bản tiếp nhận hồ sơ hợp lệ. Trường hợp cần thiết, Sở Tài nguyên và Môi trường gửi văn bản lấy ý kiến của các cơ quan có liên quan, tổ chức kiểm tra thực địa (thời gian lấy ý kiến, kiểm tra thực địa không tính vào thời gian thẩm định). Trong thời hạn không quá 20 ngày kể từ ngày nhận được văn bản xin ý kiến, cơ quan được lấy ý kiến có trách nhiệm trả lời bằng văn bản về các vấn đề liên quan, gửi về Sở Tài nguyên và Môi trường.

- Thời hạn trình, giải quyết hồ sơ:

+ Thời hạn trình hồ sơ: Không quá năm (05) ngày làm việc, kể từ ngày hoàn thành việc thẩm định.

+ Thời hạn xem xét, giải quyết hồ sơ: Không quá bảy (07) ngày làm việc, kể từ ngày Sở Tài nguyên và Môi trường trình hồ sơ.

- Thời hạn thông báo và trả kết quả hồ sơ: Không quá năm (05) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được kết quả giải quyết hồ sơ từ Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân.

Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu quyết định giao đổi với các khu vực biển nằm trong phạm vi vùng biển 03 hải lý, trừ các khu vực biển thuộc thẩm quyền giao của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Tài nguyên và Môi trường được quy định tại điểm a và b khoản 1 Điều 10 Nghị định số 51/2014/NĐ-CP.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Tài nguyên và Môi trường.

- Cơ quan phối hợp: Trường hợp cần thiết, Sở Tài nguyên và Môi trường gửi văn bản lấy ý kiến của các cơ quan có liên quan.

Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định giao khu vực biển.

Phí, lệ phí: không.

Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai của thủ tục hành chính:

- Đơn đề nghị giao khu vực biển (*Mẫu số 01 ban hành kèm theo Nghị định số 51/2014/NĐ-CP ngày 21/5/2014 của Chính phủ*).

- Ranh giới, tọa độ khu vực biển đề nghị giao khu vực biển (*Mẫu số 05 ban hành kèm theo Nghị định số 51/2014/NĐ-CP ngày 21/5/2014 của Chính phủ*).

- Bản đồ khu vực biển đề nghị giao khu vực biển (*Mẫu số 06 ban hành kèm theo Nghị định số 51/2014/NĐ-CP ngày 21/5/2014 của Chính phủ*).

Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

- Tổ chức, cá nhân đã được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận đầu tư, giấy phép hoặc quyết định cho phép khai thác, sử dụng tài nguyên biển ở khu vực biển đề nghị giao;

- Khu vực biển đề nghị giao phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng biển đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Trường hợp chưa có quy hoạch, kế hoạch sử dụng biển, khu vực biển đề nghị giao phải phù hợp quy hoạch ngành, địa phương đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Nghị định số 51/2014/NĐ-CP ngày 21 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định việc giao các khu vực biển nhất định cho tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng tài nguyên biển.

- Thông tư Liên tịch số 198/2015/TTLT-BTC-BTNMT giữa Bộ Tài chính, Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định phương pháp tính, phương thức thu, chế độ quản lý và sử dụng tiền sử dụng khu vực biển.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày... tháng... năm.....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ GIAO KHU VỰC BIỂN

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

Tên tổ chức, cá nhân.....

Trụ sở tại:.....

Điện thoại:..... Fax:

Quyết định thành lập doanh nghiệp số....., ngày.... tháng... năm.... hoặc Đăng ký kinh doanh số... ngày... tháng... năm....

Giấy phép đầu tư số.... ngày.... tháng.... năm... của (Cơ quan cấp giấy phép đầu tư).....(nếu có).

Đề nghị được giao khu vực biển tại: xã, huyện....., tỉnh Bạc Liêu.

Mục đích sử dụng: (loại hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên biển)

Diện tích khu vực biển đề nghị sử dụng là: ... (ha, Km²), độ sâu đề nghị được sử dụng là: ...(m), được giới hạn bởi các điểm góc có tọa độ thể hiện trong Phụ lục kèm theo (Mẫu số 05) và được thể hiện trên Bản đồ khu vực biển theo (Mẫu số 06).

Thời hạn đề nghị sử dụng khu vực biển (tháng/năm).

(Tên tổ chức, cá nhân) cam đoan thực hiện đúng quy định của pháp luật về sử dụng khu vực biển và quy định của pháp luật khác có liên quan./.

Tổ chức, cá nhân làm đơn
(Ký tên, đóng dấu)

**TỌA ĐỘ CÁC ĐIỂM GÓC CỦA KHU VỰC BIỂN
ĐỀ NGHỊ GIAO**

Đề (loại hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên biển...)

Địa điểm: tại khu vực, xã....., huyện....., tỉnh Bạc Liêu.

Tên điểm	Hệ tọa độ VN-2000			
	Tọa độ địa lý		Tọa độ vuông góc	
	Vĩ độ (B)	Kinh độ (L)	X	Y
	(Độ, phút, giây)	(Độ, phút, giây)	(m)	(m)
1				
2				
...				
n				

(Ghi chú: Việc xác định giá trị Vĩ độ, Kinh độ chỉ tính đến 1/10 của giây;
Việc xác định giá trị tọa độ vuông góc chỉ tính đến đơn vị mét)

- Diện tích của khu vực biển:(ha, Km²).
- Độ sâu đề nghị được sử dụng là: (m).

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU

BẢN ĐỒ KHU VỰC BIÊN ĐỀ NGHỊ GIAO

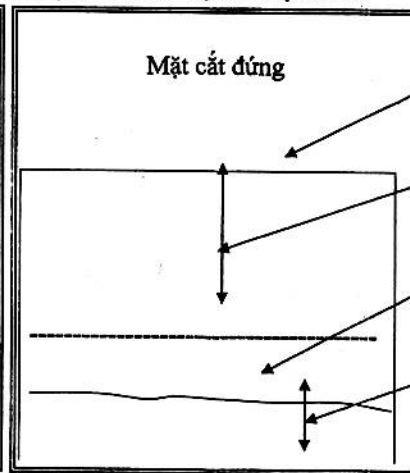
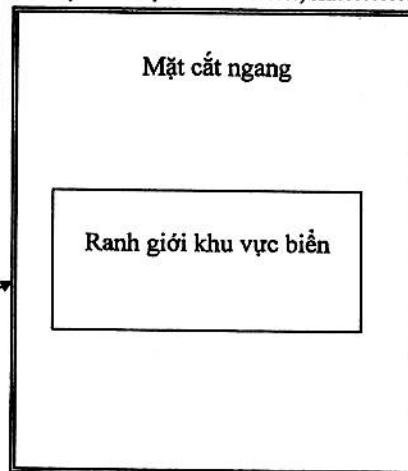
Đề (loại hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên biển...) tại khu vực biển....., xã....., huyện....., tỉnh Bạc Liêu.

CHỈ DẪN

Tọa độ các điểm góc

Điểm góc	Hệ VN 2000			
	Tọa độ địa lý		Tọa độ vuông góc	
	Vĩ độ	Kinh độ	X(m)	Y(m)
1				
2				
...				
n				

Khung tọa độ



Mặt biển

Độ sâu khu vực biển được phép sử dụng

Đáy biển

Độ sâu lòng đất dưới đáy

Ghi chú: Bản đồ khu vực biển tối thiểu phải thể hiện các thông tin cơ bản sau:

- Ranh giới, diện tích khu vực biển; độ sâu khu vực biển đề nghị sử dụng.
- Vị trí, hình dáng các công trình, thiết bị;

Tỷ lệ:.....

"Được trích lục từ tờ hải đồ tỷ lệ ..., kinh tuyến trực...,múi chiều..., số hiệu..."

Tên đơn vị tư vấn lập bản đồ
(Ký tên, đóng dấu)

Tên tổ chức, cá nhân
(Ký tên, đóng dấu)

2. Thủ tục: Gia hạn Quyết định giao khu vực biển

Trình tự thực hiện:

Bước 1: Nộp hồ sơ

Tổ chức, cá nhân đề nghị gia hạn Quyết định giao khu vực biển nộp 02 bộ hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và giao trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bạc Liêu.

Bước 2: Kiểm tra hồ sơ

Bộ phận tiếp nhận và giao trả kết quả giải quyết TTHC của Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm kiểm tra thành phần, nội dung của hồ sơ. Trường hợp hồ sơ theo đúng quy định thì ban hành văn bản tiếp nhận và ra giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả giải quyết TTHC. Trường hợp hồ sơ chưa đúng quy định, Sở Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn một lần bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân để bổ sung, hoàn thiện.

Bước 3: Thẩm định hồ sơ

Khi hồ sơ hợp lệ, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC chuyển hồ sơ đến Chi Cục biển thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định hồ sơ và tham mưu Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường ban hành Tờ trình trình Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu xem xét.

Trường hợp cần thiết, gửi văn bản lấy ý kiến của các cơ quan có liên quan, tổ chức kiểm tra thực địa.

Bước 4: Trình, giải quyết hồ sơ

Sở Tài nguyên và Môi trường trình Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu xem xét, ra quyết định gia hạn bằng việc cấp mới Quyết định giao khu vực biển. Trong trường hợp không ra quyết định thì phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

Bước 5: Thông báo và trả kết quả hồ sơ

- Sở Tài nguyên và Môi trường thông báo cho tổ chức cá nhân để nhận kết quả và thực hiện các nghĩa vụ liên quan.

- Tổ chức, cá nhân đến ngày hẹn ghi trong Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Tài nguyên và Môi trường nộp phí, lệ phí, ký nhận kết quả thủ tục hành chính và nộp lại Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả.

- Trong thời gian không quá 03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được Quyết định giao khu vực biển do Sở Tài nguyên và Môi trường chuyển đến; căn cứ vào tiền sử dụng khu vực biển đã ghi trong quyết định giao khu vực biển, cơ quan thuế ban hành Thông báo nộp tiền sử dụng khu vực biển và gửi tổ chức, cá nhân được giao khu vực biển.

* Địa chỉ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC: Số 78, Lê Duẩn, phường 1, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

* Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ; Chiều từ 13 giờ đến 17 giờ (trừ thứ 7, chủ nhật và ngày lễ nghỉ).

Cách thức thực hiện:

Cách thức nộp hồ sơ: Trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện.

Cách thức nhận kết quả giải quyết hồ sơ: Nhận trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và giao trả kết quả giải quyết TTHC của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bạc Liêu.

Thành phần, số lượng hồ sơ:

* Thành phần hồ sơ:

- Đơn đề nghị gia hạn quyết định giao khu vực biển lập theo mẫu;
- Quyết định giao khu vực biển đã được cấp;
- Giấy chứng nhận đầu tư, giấy phép hoặc quyết định cho phép khai thác, sử dụng tài nguyên biển đã được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền gia hạn;
- Báo cáo tình hình, kết quả hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên biển; công tác bảo vệ môi trường và việc thực hiện các nghĩa vụ quy định tại khoản 2 Điều 12 Nghị định số 51/2014/NĐ-CP tính đến thời điểm đề nghị gia hạn.

* Số lượng hồ sơ: 02 bộ.

Thời hạn giải quyết:

Thời hạn kiểm tra hồ sơ: Không quá năm (05) ngày làm việc, cơ quan tiếp nhận có trách nhiệm kiểm tra hồ sơ.

Thời hạn tiến hành thẩm định: không quá 30 ngày kể từ ngày ra văn bản tiếp nhận hồ sơ hợp lệ. Trường hợp cần thiết, Sở Tài nguyên và Môi trường gửi văn bản lấy ý kiến của các cơ quan có liên quan, tổ chức kiểm tra thực địa (thời gian lấy ý kiến, kiểm tra thực địa không tính vào thời gian thẩm định). Trong thời hạn không quá 20 ngày kể từ ngày nhận được văn bản xin ý kiến, cơ quan được lấy ý kiến có trách nhiệm trả lời bằng văn bản về các vấn đề liên quan.

Thời hạn trình, giải quyết hồ sơ:

- Thời hạn trình hồ sơ: Không quá năm (05) ngày làm việc, kể từ ngày hoàn thành việc thẩm định.

- Thời hạn xem xét, giải quyết hồ sơ: Không quá bảy (07) ngày làm việc, kể từ ngày Sở Tài nguyên và Môi trường trình hồ sơ.

Thời hạn thông báo và trả kết quả hồ sơ: Không quá năm (05) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được kết quả giải quyết hồ sơ từ Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân.

Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu quyết định gia hạn đối với các Quyết định giao khu vực biển thuộc thẩm quyền giao của mình.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Tài nguyên và Môi trường.

- Cơ quan phối hợp: Trường hợp cần thiết, Sở Tài nguyên và Môi trường gửi văn bản lấy ý kiến của các cơ quan có liên quan.

Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định giao khu vực biển.

Phí, lệ phí: Không

Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai của thủ tục hành chính:

- Đơn đề nghị gia hạn quyết định giao khu vực biển (*Mẫu số 02 ban hành kèm theo Nghị định số 51/2014/NĐ-CP ngày 21/5/2014 của Chính phủ*).

- Ranh giới, tọa độ khu vực biển đề nghị gia hạn (*Mẫu số 05 ban hành kèm theo Nghị định số 51/2014/NĐ-CP ngày 21/5/2014 của Chính phủ*).

- Bản đồ khu vực biển đề nghị gia hạn (*Mẫu số 06 ban hành kèm theo Nghị định số 51/2014/NĐ-CP ngày 21/5/2014 của Chính phủ*).

Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

- Tổ chức, cá nhân đã được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền gia hạn Giấy chứng nhận đầu tư, giấy phép hoặc quyết định cho phép khai thác, sử dụng tài nguyên biển.

- Tổ chức, cá nhân sử dụng khu vực biển đúng mục đích; thực hiện đầy đủ các quy định về bảo vệ môi trường biển theo quy định của pháp luật;

- Đến thời điểm đề nghị gia hạn, tổ chức, cá nhân đã thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ về tài chính theo quy định của pháp luật;

- Tổ chức, cá nhân có nhu cầu gia hạn thời hạn giao khu vực biển phải nộp đủ hồ sơ cho cơ quan tiếp nhận hồ sơ khi quyết định giao khu vực biển còn hiệu lực ít nhất là 60 ngày.

Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Nghị định số 51/2014/NĐ-CP ngày 21 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định việc giao các khu vực biển nhất định cho tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng tài nguyên biển.

- Thông tư liên tịch số 198/2015/TTLT-BTC-BTNMT giữa Bộ Tài chính và Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định phương pháp tính, phương thức thu, chế độ quản lý và sử dụng tiền sử dụng khu vực biển.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ... tháng ... năm

ĐƠN ĐỀ NGHỊ GIA HẠN QUYẾT ĐỊNH GIAO KHU VỰC BIỂN

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

Tên tổ chức, cá nhân.....

Trụ sở tại:.....

Điện thoại:..... Fax.....

Được phép sử dụng khu vực biển tại xã....., huyện....., tỉnh Bạc Liêu theo Quyết định giao khu vực biển số..... ngày tháng năm của Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

Đề nghị được gia hạn Quyết định khu vực biển, thời gian gia hạn (tháng/năm).

Mục đích sử dụng khu vực biển: (loại hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên biển).

Khu vực biển có diện tích là: ... (ha, Km²), độ sâu đề nghị được sử dụng là: ...(m), được giới hạn bởi các điểm góc có tọa độ thể hiện trong Phụ lục kèm theo (Mẫu số 05) và được thể hiện trên Bản đồ khu vực biển theo (Mẫu số 06).

Lý do đề nghị gia hạn.....

(Tên tổ chức, cá nhân) cam đoan thực hiện đúng quy định của pháp luật về sử dụng khu vực biển và quy định của pháp luật khác có liên quan./.

Tổ chức, cá nhân làm đơn
(Ký tên, đóng dấu)

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU

**TỌA ĐỘ CÁC ĐIỂM GÓC CỦA KHU VỰC BIÊN
ĐỀ NGHỊ GIA HẠN**

Đề (loại hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên biển...)

Địa điểm: tại khu vực, xã....., huyện....., tỉnh Bạc Liêu.

Tên điểm	Hệ tọa độ VN-2000			
	Tọa độ địa lý		Tọa độ vuông góc	
	Vĩ độ (B)	Kinh độ (L)	X	Y
	(Độ, phút, giây)	(Độ, phút, giây)	(m)	(m)
1				
2				
...				
n				

(Ghi chú: Việc xác định giá trị Vĩ độ, Kinh độ chỉ tính đến 1/10 của giây;
Việc xác định giá trị tọa độ vuông góc chỉ tính đến đơn vị mét)

- Diện tích của khu vực biển:(ha, Km²).
- Độ sâu đề nghị được sử dụng là: (m).

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU

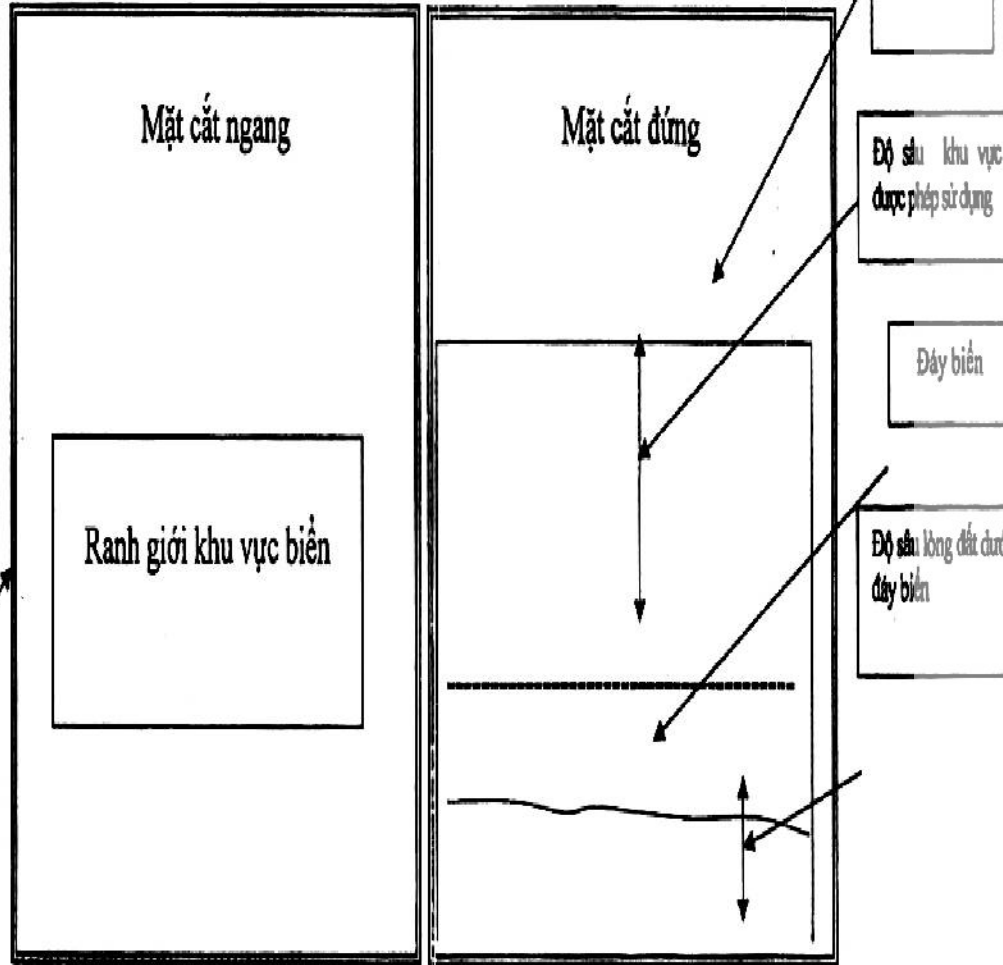
BẢN ĐỒ KHU VỰC BIỂN ĐỀ NGHỊ GIA HẠN

Tọa độ các điểm góc

Điểm góc	Hệ VN 2000			
	Tọa độ địa lý		Tọa độ vuông góc	
	Vĩ độ	Kinh độ	X(m)	Y(m)
1				
2				
...				
n				

Đề (loại hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên biển...) tại khu vực biển....., xã....., huyện....., tỉnh Bạc Liêu.

CHỈ DẪN



LawSoft * Tel: +84 8 3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

Ghi chú: Bản đồ khu vực biển tối thiểu phải thể hiện các thông tin cơ bản sau:

- Ranh giới, diện tích khu vực biển; độ sâu khu vực biển đề nghị sử dụng.
- Vị trí, hình dáng các công trình, thiết bị;

Tỷ lệ:.....

"Được trích lục từ tờ hải đồ tỷ lệ .., kinh tuyến trục...,múi chiếu..., số hiệu..."

Tên đơn vị tư vấn lập bản đồ
(Ký tên, đóng dấu)

Tên tổ chức, cá nhân
(Ký tên, đóng dấu)

3. Thủ tục: Sửa đổi, bổ sung Quyết định giao khu vực biển

Trình tự thực hiện:

Bước 1: Nộp hồ sơ

Tổ chức, cá nhân đề nghị sửa đổi, bổ sung Quyết định giao khu vực biển nộp 02 bộ hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và giao trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bạc Liêu.

Bước 2: Kiểm tra hồ sơ

Bộ phận tiếp nhận và giao trả kết quả giải quyết TTHC của Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm kiểm tra thành phần, nội dung của hồ sơ. Trường hợp hồ sơ theo đúng quy định thì ban hành văn bản tiếp nhận và ra Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả giải quyết TTHC. Trường hợp hồ sơ chưa đúng quy định, Sở Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn một lần bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân để bổ sung, hoàn thiện.

Bước 3: Thẩm định hồ sơ

Khi hồ sơ hợp lệ, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC chuyển hồ sơ đến Chi Cục biển thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định hồ sơ và tham mưu Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường ban hành Tờ trình trình Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu xem xét.

Trường hợp cần thiết, gửi văn bản lấy ý kiến của các cơ quan có liên quan, tổ chức kiểm tra thực địa.

Bước 4: Trình, giải quyết hồ sơ

Sở Tài nguyên và Môi trường trình Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu xem xét, ra quyết định sửa đổi, bổ sung bằng việc cấp mới Quyết định giao khu vực biển. Trong trường hợp không ra quyết định thì phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

Bước 5: Thông báo và trả kết quả hồ sơ

- Sở Tài nguyên và Môi trường thông báo cho tổ chức, cá nhân để nhận kết quả và thực hiện các nghĩa vụ liên quan.

- Tổ chức, cá nhân đến ngày hẹn ghi trong Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Tài nguyên và Môi trường nộp phí, lệ phí, ký nhận kết quả thủ tục hành chính và nộp lại Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả.

- Trong thời gian không quá 03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được Quyết định giao khu vực biển do Sở Tài nguyên và Môi trường chuyển đến; căn cứ vào tiền sử dụng khu vực biển đã ghi trong quyết định giao khu vực biển, cơ quan thuế ban hành Thông báo nộp tiền sử dụng khu vực biển và gửi tổ chức, cá nhân được giao khu vực biển.

* Địa chỉ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC: Số 78, Lê Duẩn, phường 1, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu).

* Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ; Chiều từ 13 giờ đến 17 giờ (trừ thứ 7, chủ nhật và ngày lễ nghỉ).

Cách thức thực hiện:

Cách thức nộp hồ sơ: Trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện.

Cách thức nhận kết quả giải quyết hồ sơ: Nhận trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và giao trả kết quả giải quyết TTHC của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bạc Liêu.

Thành phần, số lượng hồ sơ:

* Thành phần hồ sơ:

- Đơn đề nghị sửa đổi, bổ sung quyết định giao khu vực biển lập theo mẫu;
- Quyết định giao khu vực biển đã được cấp;
- Giấy chứng nhận đầu tư, giấy phép hoặc quyết định cho phép khai thác, sử dụng tài nguyên biển đã được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung các trường hợp sau:
 - + Thay đổi tổ chức, cá nhân được phép khai thác, sử dụng tài nguyên biển;
 - + Thay đổi tên tổ chức, cá nhân được phép khai thác, sử dụng tài nguyên biển;
 - + Thay đổi quy mô, diện tích khai thác, sử dụng tài nguyên biển dẫn đến làm thay đổi diện tích khu vực biển được giao.
- Bản đồ khu vực biển trong trường hợp có sự thay đổi về ranh giới khu vực biển lập theo mẫu;
- Báo cáo tình hình, kết quả hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên biển; công tác bảo vệ môi trường và việc thực hiện các nghĩa vụ quy định tại khoản 2 Điều 12 Nghị định số 51/2014/NĐ-CP ngày 21 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ, tính đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị sửa đổi, bổ sung.

* Số lượng hồ sơ: 02 bộ.

Thời hạn giải quyết:

- Thời hạn kiểm tra hồ sơ: Không quá năm (05) ngày làm việc, cơ quan tiếp nhận có trách nhiệm kiểm tra hồ sơ.

- Thời hạn tiến hành thẩm định: không quá 20 ngày kể từ ngày ra văn bản tiếp nhận hồ sơ hợp lệ. Trường hợp cần thiết, Sở Tài nguyên và Môi trường gửi văn bản lấy ý kiến của các cơ quan có liên quan, tổ chức kiểm tra thực địa (*thời gian lấy ý kiến, kiểm tra thực địa không tính vào thời gian thẩm định*). Trong thời hạn không quá 20 ngày kể từ ngày nhận được văn bản xin ý kiến, cơ quan được lấy ý kiến có trách nhiệm trả lời bằng văn bản về các vấn đề liên quan.

- Thời hạn trình, giải quyết hồ sơ:

+ Thời hạn trình hồ sơ: Không quá năm (05) ngày làm việc, kể từ ngày hoàn thành việc thẩm định.

+ Thời hạn xem xét, giải quyết hồ sơ: Không quá bảy (07) ngày làm việc, kể từ ngày Sở Tài nguyên và Môi trường trình hồ sơ.

- Thời hạn thông báo và trả kết quả hồ sơ: Không quá năm (05) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được kết quả giải quyết hồ sơ từ Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân.

Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

Cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu quyết định sửa đổi, bổ sung đối với các Quyết định giao khu vực biển thuộc thẩm quyền giao của mình.

Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Tài nguyên và Môi trường.

Cơ quan phối hợp: Trường hợp cần thiết, Sở Tài nguyên và Môi trường gửi văn bản lấy ý kiến của các cơ quan có liên quan.

Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định giao khu vực biển

Phí, lệ phí: Không

Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai của thủ tục hành chính:

- Đơn đề nghị sửa đổi, bổ sung quyết định giao khu vực biển (Mẫu số 04 ban hành kèm theo Nghị định số 51/2014/NĐ-CP ngày 21/5/2014 của Chính phủ).

- Ranh giới, tọa độ khu vực biển đề nghị tiếp tục sử dụng (Mẫu số 05 ban hành kèm theo Nghị định số 51/2014/NĐ-CP ngày 21/5/2014 của Chính phủ).

- Bản đồ khu vực biển đề nghị tiếp tục sử dụng (Mẫu số 06 ban hành kèm theo Nghị định số 51/2014/NĐ-CP ngày 21/5/2014 của Chính phủ).

Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

- Tổ chức, cá nhân đề nghị sửa đổi, bổ sung quyết định giao khu vực biển đã nộp đủ hồ sơ cho cơ quan tiếp nhận hồ sơ;

- Đến thời điểm đề nghị sửa đổi, bổ sung quyết định giao khu vực biển, tổ chức, cá nhân được giao khu vực biển đã thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ sau:

+ Sử dụng khu vực biển được giao đúng mục đích quy định tại quyết định giao khu vực biển; không được chuyển nhượng quyền sử dụng khu vực biển được giao cho tổ chức, cá nhân khác;

+ Chỉ được tiến hành hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên biển trong phạm vi khu vực biển được giao;

+ Thực hiện nộp thuế, phí, lệ phí theo quy định của pháp luật và các nghĩa vụ về tài chính liên quan đến việc sử dụng khu vực biển theo quy định của Nghị định số 51/2014/NĐ-CP ngày 21 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ và quy định của pháp luật khác có liên quan;

+ Bảo vệ môi trường biển; báo cáo, cung cấp thông tin tình hình sử dụng khu vực biển, khai thác, sử dụng tài nguyên biển trong khu vực biển được giao cho cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật;

Quyết định giao khu vực biển còn hiệu lực.

Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Nghị định số 51/2014/NĐ-CP ngày 21 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định việc giao các khu vực biển nhất định cho tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng tài nguyên biển.

- Thông tư liên tịch số 198/TTLT-BTC-BTNMT giữa Bộ Tài chính và Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định phương pháp tính, phương thức thu, chế độ quản lý và sử dụng tiền sử dụng khu vực biển.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ... tháng ... năm

ĐƠN ĐỀ NGHỊ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG QUYẾT ĐỊNH
GIAO KHU VỰC BIỂN

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

Tên tổ chức, cá nhân.....

Trụ sở tại:.....

Điện thoại:..... Fax.....

Đề nghị được sửa đổi, bổ sung Quyết định giao khu vực biển số....., ngày..... tháng năm . của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc giao khu vực biển tại khu vực... thuộc xã....., huyện....., tỉnh Bạc Liêu.

Lý do xin đề nghị sửa đổi, bổ sung Quyết định giao khu vực biển:.....

.....

Nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung:.....

.....

(Tên tổ chức, cá nhân) cam đoan thực hiện đúng quy định của pháp luật về sử dụng khu vực biển và quy định của pháp luật khác có liên quan./.

Tổ chức, cá nhân làm đơn
(Ký tên, đóng dấu)

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU

TỌA ĐỘ CÁC ĐIỂM GÓC CỦA KHU VỰC BIÊN
ĐỀ NGHỊ TIẾP TỤC SỬ DỤNG

Đề (loại hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên biển...)

Địa điểm: tại khu vực, xã....., huyện....., tỉnh Bạc Liêu.

Tên điểm	Hệ tọa độ VN-2000			
	Tọa độ địa lý		Tọa độ vuông góc	
	Vĩ độ (B)	Kinh độ (L)	X	Y
	(Độ, phút, giây)	(Độ, phút, giây)	(m)	(m)
1				
2				
...				
n				

(Ghi chú: Việc xác định giá trị Vĩ độ, Kinh độ chỉ tính đến 1/10 của giây;
Việc xác định giá trị tọa độ vuông góc chỉ tính đến đơn vị mét)

- Diện tích của khu vực biên:(ha, Km²).
- Độ sâu đề nghị được sử dụng là: (m)..

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU

**BẢN ĐỒ KHU VỰC BIỂN
ĐỀ NGHỊ TIẾP TỤC SỬ DỤNG**

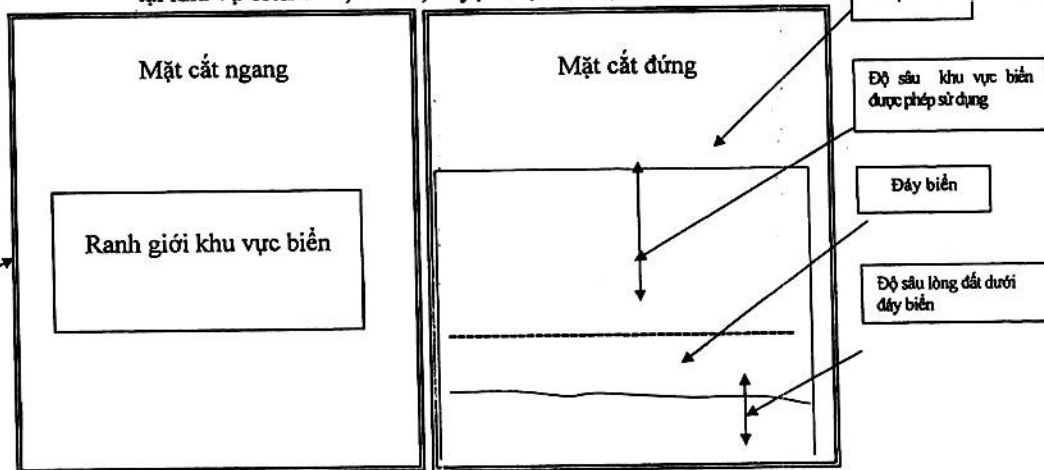
CHỈ DẪN

Tọa độ các điểm góc

Điểm góc	Hệ VN 2000			
	Tọa độ địa lý		Tọa độ vuông góc	
	Vĩ độ	Kinh độ	X(m)	Y(m)
1				
2				
...				
n				

Để (loại hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên biển...) tại khu vực biển....., xã....., huyện....., tỉnh Bạc Liêu.

Khung tọa



Ghi chú: Bản đồ khu vực biển tối thiểu phải thể hiện các thông tin cơ bản sau:
 - Ranh giới, diện tích khu vực biển; độ sâu khu vực biển đề nghị sử dụng
 - Vị trí, hình dáng các công trình, thiết bị;

Tỷ lệ:.....

"Được trích lục từ tờ hải đồ tỷ lệ ..., kinh tuyến trực..., múi chiếu..., số hiệu..."

Tên đơn vị tư vấn lập bản đồ
(Ký tên, đóng dấu)

Tên tổ chức, cá nhân
(Ký tên, đóng dấu)

4. Thủ tục: Trả lại khu vực biển

Trình tự thực hiện:

Bước 1: Nộp hồ sơ:

Tổ chức, cá nhân đề nghị trả lại khu vực biển nộp 02 bộ hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và giao trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) của Sở Tài nguyên và Môi trường Bạc Liêu.

Bước 2: Kiểm tra hồ sơ:

Bộ phận tiếp nhận và giao trả kết quả giải quyết TTHC của Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm kiểm tra thành phần, nội dung của hồ sơ. Trường hợp hồ sơ theo đúng quy định thì ban hành văn bản tiếp nhận và ra Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả giải quyết TTHC. Trường hợp hồ sơ chưa đúng quy định, Sở Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn một lần bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân để bổ sung, hoàn thiện.

Bước 3: Thẩm định hồ sơ:

Khi hồ sơ hợp lệ, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC chuyển hồ sơ đến Chi Cục biển thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định hồ sơ và tham mưu Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường ban hành Tờ trình trình Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu xem xét.

Trường hợp cần thiết, gửi văn bản lấy ý kiến của các cơ quan có liên quan, tổ chức kiểm tra thực địa.

Bước 4: Trình, giải quyết hồ sơ:

Sở Tài nguyên và Môi trường trình Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu xem xét, ra quyết định cho phép trả lại khu vực biển trong trường hợp trả lại toàn bộ khu vực biển hoặc bằng việc cấp mới Quyết định giao khu vực biển (Trong trường hợp trả lại một phần khu vực biển). Trường hợp không ra quyết định thì phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

Bước 5: Thông báo và trả kết quả hồ sơ:

- Sở Tài nguyên và Môi trường thông báo cho tổ chức, cá nhân để nhận kết quả và thực hiện các nghĩa vụ liên quan.

- Tổ chức, cá nhân đến ngày hẹn ghi trong Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Tài nguyên và Môi trường nộp phí, lệ phí, ký nhận kết quả thủ tục hành chính và nộp lại Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả.

** Địa chỉ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC: Số 78, Lê Duẩn, phường 1, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.*

** Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ; Chiều từ 13 giờ đến 17 giờ (trừ thứ 7, chủ nhật và ngày lễ nghỉ).*

Cách thức thực hiện:

Cách thức nộp hồ sơ: Trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện.

Cách thức nhận kết quả giải quyết hồ sơ: Nhận trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và giao trả kết quả giải quyết TTHC của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bạc Liêu.

Thành phần, số lượng hồ sơ:

* Thành phần hồ sơ:

- Đơn đề nghị trả lại khu vực biển lập theo mẫu;
- Quyết định giao khu vực biển đã được cấp;
- Bản đồ khu vực biển thể hiện khu vực biển tiếp tục sử dụng trong trường hợp trả lại một phần khu vực biển lập theo mẫu;
- Báo cáo tình hình, kết quả hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên biển; công tác bảo vệ môi trường và việc thực hiện các nghĩa vụ quy định tại khoản 2 Điều 12 Nghị định số 51/2014/NĐ-CP tính đến thời điểm trả lại.

* Số lượng hồ sơ: 02 bộ.

Thời hạn giải quyết:

- Thời hạn kiểm tra hồ sơ: Không quá năm (05) ngày làm việc, cơ quan tiếp nhận có trách nhiệm kiểm tra hồ sơ.

- Thời hạn tiến hành thẩm định: không quá 30 ngày kể từ ngày ra văn bản tiếp nhận hồ sơ hợp lệ. Trường hợp cần thiết, Sở Tài nguyên và Môi trường gửi văn bản lấy ý kiến của các cơ quan có liên quan, tổ chức kiểm tra thực địa (thời gian lấy ý kiến, kiểm tra thực địa không tính vào thời gian thẩm định). Trong thời hạn không quá 20 ngày kể từ ngày nhận được văn bản xin ý kiến, cơ quan được lấy ý kiến có trách nhiệm trả lời bằng văn bản về các vấn đề liên quan.

- Thời hạn trình, giải quyết hồ sơ:

+ Thời hạn trình hồ sơ: Không quá năm (05) ngày làm việc, kể từ ngày hoàn thành việc thẩm định.

+ Thời hạn xem xét, giải quyết hồ sơ: Không quá bảy (07) ngày làm việc, kể từ ngày Sở Tài nguyên và Môi trường trình hồ sơ.

- Thời hạn thông báo và trả kết quả hồ sơ: Không quá năm (05) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được kết quả giải quyết hồ sơ từ cơ quan quản lý nhà nước hoặc cấp có thẩm quyền cho phép trả lại khu vực biển.

Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân.

Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu quyết định cho phép trả lại đối với các khu vực biển thuộc thẩm quyền giao của mình.

Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Tài nguyên và Môi trường.

Cơ quan phối hợp: Trường hợp cần thiết, Sở Tài nguyên và Môi trường gửi văn bản lấy ý kiến của các cơ quan có liên quan.

Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định cho phép trả lại khu vực biển trong trường hợp trả lại toàn bộ khu vực biển hoặc Quyết định giao khu vực biển trong trường hợp trả lại một phần khu vực biển.

Phí, lệ phí: không

Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai của thủ tục hành chính:

- Đơn đề nghị trả lại khu vực biển (trả lại một phần khu vực biển), (Mẫu số 03 ban hành kèm theo Nghị định số 51/2014/NĐ-CP ngày 21/5/2014 của Chính phủ).

- Ranh giới, tọa độ khu vực biển đề nghị trả lại (Mẫu số 05 ban hành kèm theo Nghị định số 51/2014/NĐ-CP ngày 21/5/2014 của Chính phủ).

- Bản đồ khu vực biển đề nghị trả lại (Mẫu số 06 ban hành kèm theo Nghị định số 51/2014/NĐ-CP ngày 21/5/2014 của Chính phủ).

Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

a) Đến thời điểm đề nghị trả lại khu vực biển, tổ chức, cá nhân được giao khu vực biển đã thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ sau:

- Sử dụng khu vực biển được giao đúng mục đích quy định tại quyết định giao khu vực biển; không được chuyển nhượng quyền sử dụng khu vực biển được giao cho tổ chức, cá nhân khác;

- Chỉ được tiến hành hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên biển trong phạm vi khu vực biển được giao;

- Thực hiện nộp thuế, phí, lệ phí theo quy định của pháp luật và các nghĩa vụ về tài chính liên quan đến việc sử dụng khu vực biển theo quy định của Nghị định số 51/2014/NĐ-CP ngày 21 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ và quy định của pháp luật khác có liên quan;

- Bảo vệ môi trường biển; báo cáo, cung cấp thông tin tình hình sử dụng khu vực biển, khai thác, sử dụng tài nguyên biển trong khu vực biển được giao cho cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

b) Quyết định giao khu vực biển còn hiệu lực.

Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Nghị định số 51/2014/NĐ-CP ngày 21 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định việc giao các khu vực biển nhất định cho tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng tài nguyên biển.

- Thông tư liên tịch số 198/TTLT-BTC-BTNMT giữa Bộ Tài chính và Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định phương pháp tính, phương thức thu, chế độ quản lý và sử dụng tiền sử dụng khu vực biển.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ... tháng ... năm

ĐƠN ĐỀ NGHỊ TRẢ LẠI KHU VỰC BIỂN
(HOẶC TRẢ LẠI MỘT PHẦN KHU VỰC BIỂN)

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

Tên tổ chức, cá nhân:.....

Trụ sở tại:.....

Điện thoại:....., Fax:.....

Đề nghị được trả lại khu vực biển (hoặc một phần diện tích khu vực biển) theo Quyết định giao khu vực biển số....., ngày.... tháng ... năm ... của Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu về việc giao quyền sử dụng khu vực biển tại khu vực... thuộc xã....., huyện....., tỉnh Bạc Liêu.

Đối với trường hợp trả lại một phần diện tích khu vực biển cần nêu rõ các nội dung sau:

- Phần khu vực biển đề nghị trả lại có diện tích là: ... (ha, Km²), độ sâu được phép sử dụng là: ... (m).

- Phần khu vực biển tiếp tục sử dụng có diện tích là: ... (ha, Km²), độ sâu đề nghị sử dụng là: ... (m).

Phần khu vực biển đề nghị trả lại và phần khu vực biển đề nghị tiếp tục sử dụng được giới hạn bởi các điểm góc... có tọa độ thể hiện trong Phụ lục kèm theo (Mẫu số 05) và được thể hiện trên Bản đồ khu vực biển theo (Mẫu số 06).

Lý do đề nghị trả lại.....

(Tên tổ chức, cá nhân) cam đoan thực hiện đúng quy định của pháp luật về sử dụng khu vực biển và quy định của pháp luật khác có liên quan./.

Tổ chức, cá nhân làm đơn
(Ký tên, đóng dấu)

LawSoft * Tel: +84-8-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU**TỌA ĐỘ CÁC ĐIỂM GÓC CỦA KHU VỰC BIÊN
ĐỀ NGHỊ TRẢ LẠI HOẶC TIẾP TỤC SỬ DỤNG**

Đề (loại hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên biển...)

Địa điểm: tại khu vực, xã....., huyện....., tỉnh Bạc Liêu.

Tên điểm	Hệ tọa độ VN-2000			
	Tọa độ địa lý		Tọa độ vuông góc	
	Vĩ độ (B)	Kinh độ (L)	X	Y
	(Độ, phút, giây)	(Độ, phút, giây)	(m)	(m)
1				
2				
...				
n				

(Ghi chú: Việc xác định giá trị Vĩ độ, Kinh độ chỉ tính đến 1/10 của giây;
Việc xác định giá trị tọa độ vuông góc chỉ tính đến đơn vị mét)

- Diện tích của khu vực biên:(ha, Km²).
- Độ sâu đề nghị được sử dụng là: (m).

Tọa độ các điểm góc

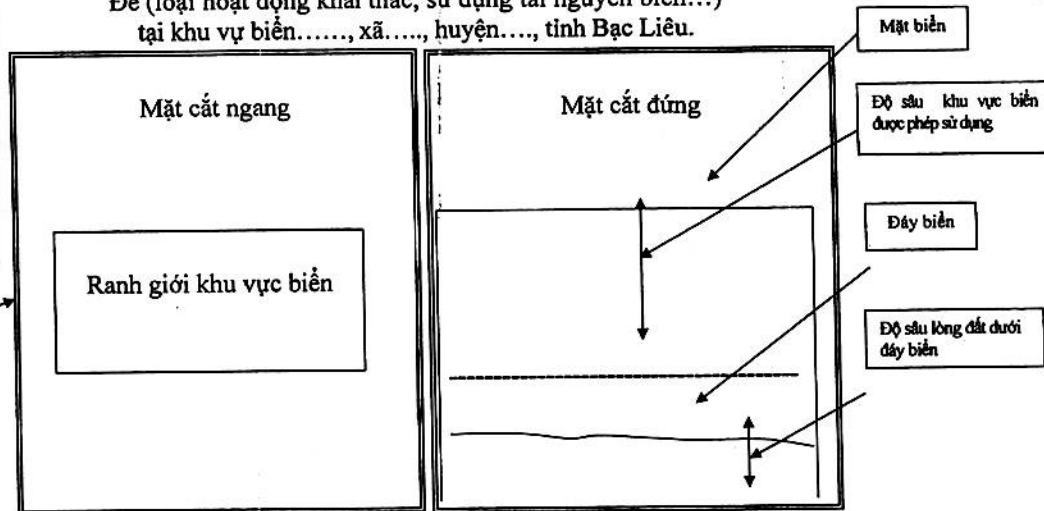
Điểm góc	Hệ VN 2000			
	Tọa độ địa lý		Tọa độ vuông góc	
	Vĩ độ	Kinh độ	X(m)	Y(m)
1				
2				
...				
n				

Khung tọa

**BẢN ĐỒ KHU VỰC BIỂN
ĐỀ NGHỊ TRẢ LẠI HOẶC TIẾP TỤC SỬ DỤNG**

Để (loại hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên biển...) tại khu vực biển....., xã....., huyện....., tỉnh Bạc Liêu.

CHỈ DẪN



Ghi chú: Bản đồ khu vực biển tối thiểu phải thể hiện các thông tin cơ bản sau:
- Ranh giới, diện tích khu vực biển; độ sâu khu vực biển đề nghị sử dụng- Vị trí, hình dáng các công trình, thiết bị;

Tỷ lệ:.....

"Được trích lục từ hải đồ tỷ lệ..., kinh tuyến trực..., múi chiều..., số hiệu..."

Tên đơn vị tư vấn lập bản đồ
(Ký tên, đóng dấu)

Tên tổ chức, cá nhân
(Ký tên, đóng dấu)